TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/LĐ-ST
Ngày: 31/03/2021
V/v "Tranh chấp về trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triều Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: -Ông Hoàng Xuân Trúc-Nguyên cán bộ phòng Lao động và Thương binh xã hội Thành phố Biên Hòa.

- Ông Lâm Văn Tình.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thúy Duyên - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2020/TLST-LĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc "Tranh chấp về trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-LĐ ngày 18/02/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2021/QĐST-LĐ ngày 11 tháng 03 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Bạch Sỹ H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 58/24/10/3, tổ 12, khu phố 5, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần LiLaMa 45.4

Địa chỉ: Xa Lộ Hà Nội, KCN Biên Hòa 1, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Ông H có đơn xin vắng mặt; Công ty cổ phần LiLaMa vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

-Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ông Bạch Sỹ H trình bày: Từ tháng 07 năm 1990 ông H làm việc cho công ty LiLaMa 45.4 theo chế độ hợp đồng không xác định thời hạn, công việc được giao là công nhân lắp ống với mức lương là 4.899.000đ/tháng. Trong quá trình làm việc ông luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Do hoàn cảnh gia đình ông làm đơn xin thôi việc và ngày 14/10/2016, công ty cổ phần LiLaMa ban hành Quyết định số 84/TCHC về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Bạch Sỹ H và trả tiền trợ cấp thôi việc cho ông theo quy định là 35.445.000đ (Ba mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng). Từ khi công ty có quyết định cho ông nghỉ việc, ông đã nhiều

lần đến gặp lãnh đạo công ty để yêu cầu trả tiền trợ cấp thôi việc nhưng công ty cho biết là công ty hết tiền và nói với ông là thích kiện ở đâu thì kiện.

Ông H đề nghị Tòa án giải quyết là buộc công ty cổ phần LiLaMa trả trợ cấp thôi việc cho ông với số tiền là 35.445.000đ (ba mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng). Căn cứ để yêu cầu công ty LiLaMa trả số tiền nêu trên là Quyết định số 84/TCHC ngày 14/10/2016 về việc " Chấm dứt hợp đồng lao động đối với cán bộ công nhân viên". Ngoài ra ông H không có ý kiến gì khác.

- ***Bị đơn*** **Công ty cổ phần LiLaMa 45.4:** Công ty cổ phần LiLaMa 45.4 có nhận được văn bản tố tụng của Tòa án nhưng cố tình vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc cũng như tại phiên tòa xét xử nên không có ý kiến trình bày.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định pháp luật.

Trong vụ án này, các đương sự được xác định đúng tư cách pháp lý của đương sự, đảm bảo việc thu thập chứng cứ, việc cấp tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ cho đương sự và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố cùng cấp nghiên cứu đúng thời gian quy định.

Về đường lối giải quyết vụ án: Ông Bạch Sỹ H khởi kiện công ty LiLaMa 45.4 yêu cầu trả số tiền trợ cấp thôi việc 35.445.000đ (ba mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) là hoàn toàn có căn cứ vì ngày 14/10/2016, Công ty cổ phần LiLaMa 45.4 có ký Quyết định số 84/TCHC về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Bạch Sỹ H và tại Điều II của hợp đồng có nêu rõ tổng số tiền trợ cấp thôi việc cho ông Bạch Sỹ H là 35.445.000đ (ba mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Từ những cơ sở nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bạch Sỹ H.

Về án phí: Cần buộc công ty cổ phần LiLaMa 45.4 nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông bạch sỹ H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn Công ty cổ phần LiLaMa 45.4 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc cũng như tại phiên tòa xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Còn thời hiệu được quy định tại Điều 202 Bộ luật lao động

[3] Thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án: Bị đơn là Công ty cổ phần LiLaMa 45.4 có địa chỉ tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nên việc Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 32, Điều 33, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về quan hệ pháp luật: Tòa án xác định quan hệ pháp luật "Tranh chấp về trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động" là đúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 32 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về nội dung yêu cầu khởi kiện: Ông H đề nghị Tòa án giải quyết là buộc công ty cổ phần LiLaMa trả trợ cấp thôi việc cho ông với số tiền là 35.445.000đ (ba mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng). Căn cứ để yêu cầu công ty LiLaMa trả số tiền nêu trên là Quyết định số 84/TCHC ngày 14/10/2016 về việc " Chấm dứt hợp đồng lao động đối với cán bộ công nhân viên".

[6] Xét về yêu cầu của người khởi kiện: Việc khởi kiện của ông Bạch Sỹ H đối với Công ty cổ phần LiLaMa là hoàn toàn có căn cứ vì ngày 14/10/2016, Công ty cổ phần LiLaMa 45.4 có ký Quyết định số 84/TCHC về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Bạch Sỹ H và tại Điều II của hợp đồng có nêu rõ tổng số tiền trợ cấp thôi việc cho ông Bạch Sỹ H là 35.445.000đ (ba mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) nên cần buộc Công ty cổ phần LiLaMa 45.4 có nghĩa vụ trả cho ông Bạch Sỹ H số tiền trợ cấp thôi việc là 35.445.000đ (ba mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

[7] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên cần buộc Công ty cổ phần LiLaMa nộp án phí DSST theo quy định.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử đã phân tích ở trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 40; Điều 266, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 36; Điều 48; 202 Bộ luật Lao động năm 2012; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bạch Sỹ H về việc "Tranh chấp về trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động" đối với Công ty cổ phần LiLaMa 45.4.

Buộc Công ty cổ phần LiLaMa 45.4 có nghĩa vụ trả cho ông Bạch Sỹ H số tiền trợ cấp khi chấm dứt hợp đồng lao động là 35.445.000đ (ba mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.Về án phí:

+ Ông Bạch Sỹ H thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Buộc Công ty cổ phần LiLaMa nộp 1.772.750đ (một triệu bảy trăm bảy mươi hai ngàn bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày. Người có mặt kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKS tỉnh ĐN
-VKS Biên Hòa(2)
-Chi cục THA Dân sự Biên Hòa (2)
-Đương sự (6)
-Lưu (6)

Nguyễn Triều Châu